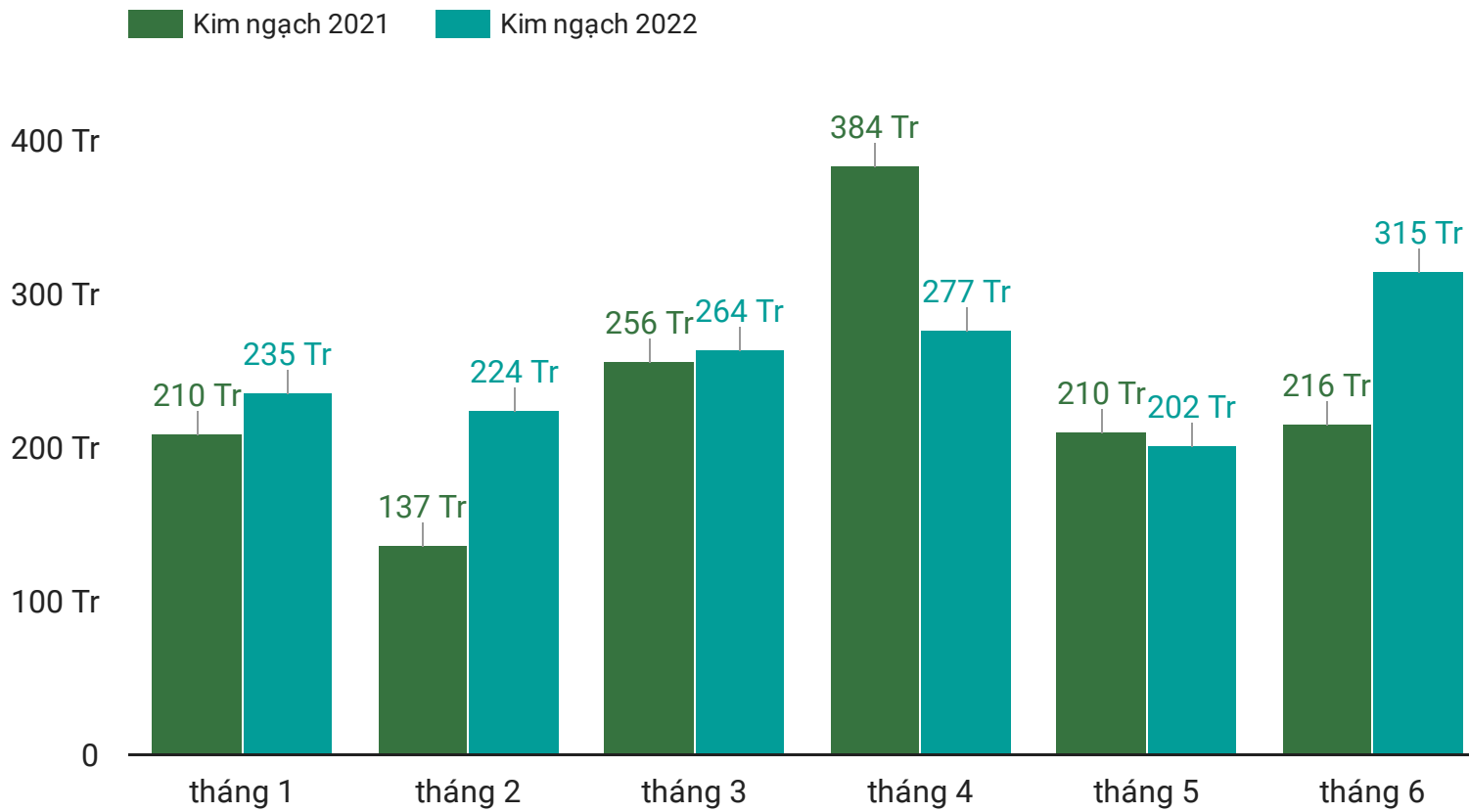


## Tình hình xuất khẩu gạo Việt Nam, 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ 2021

triệu USD

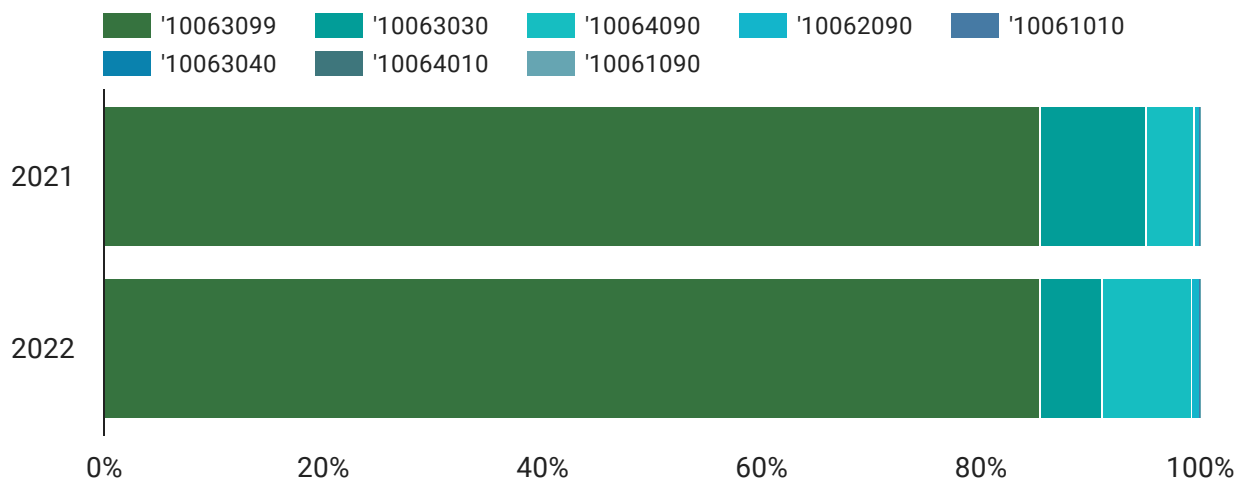


Theo số liệu tổng hợp của BSA, tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2022 ước tính đạt hơn 1,5 tỉ USD, tăng hơn 7% so với kim ngạch cùng kỳ năm 2021. Riêng tháng 6.2022, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này đạt 314 triệu USD, tăng đến 46% so với tháng cùng kỳ năm 2021 và tăng 56% so với tháng liền kề trước đó, đây cũng là tháng có kim ngạch xuất khẩu gạo cao nhất từ đầu năm nay.

Nhìn chung, tăng trưởng của kim ngạch xuất khẩu gạo Việt Nam được hậu thuẫn phần lớn bởi các tác động liên quan đến cuộc xung đột Nga - Ukraine khi cuộc xung đột này đang thúc đẩy nhu cầu dự trữ lương thực của các nước tăng lên nhằm đối phó với các bất ổn địa chính trị đang xảy ra. Đồng thời, cuộc xung đột cũng khiến việc xuất khẩu bột mì của Nga và Ukraine bị ngưng trệ. Theo ước tính của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO), trong năm 2021, Nga và Ukraine đã xuất khẩu lần lượt 32,9 triệu tấn và 20 triệu tấn bột mì, tương đương 15% và 10% tổng giá trị xuất khẩu của mặt hàng này trên toàn cầu. Việc đứt gãy chuỗi cung ứng bột mì đã đẩy các nhà cung cấp phải tích cực tìm kiếm các loại lương thực khác có khả năng thay thế bột mì mà gạo là một trong những lựa chọn khả quan nhất.

## Các mã hàng gạo Việt Nam, xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ 2021

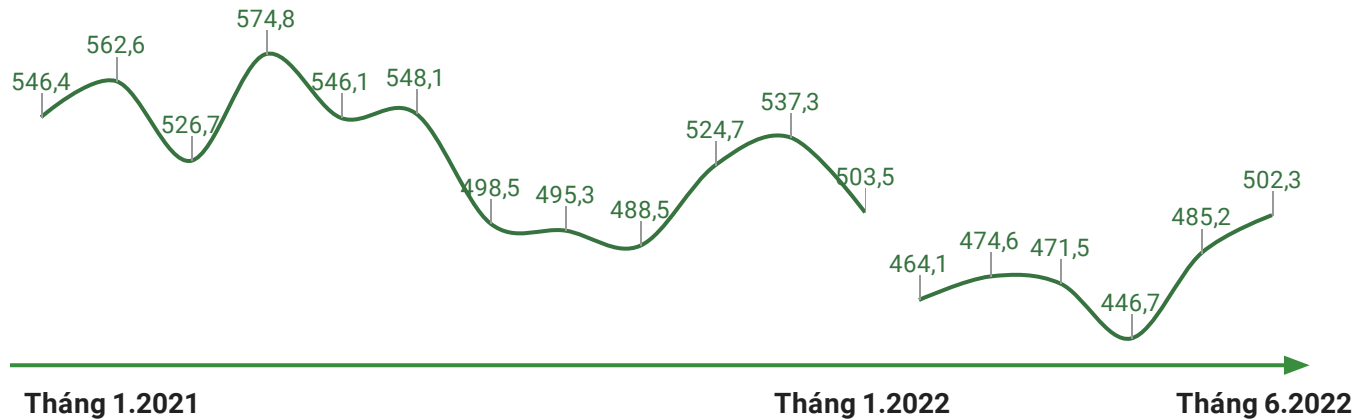
% tổng kim ngạch



Tổng hợp chung về các mã hàng gạo xuất khẩu, mã hàng 100630, gạo đã xay sát toàn bộ hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, vẫn là mã hàng được xuất khẩu nhiều nhất, chiếm hơn 90% tổng kim ngạch xuất khẩu gạo Việt Nam, các loại gạo chủ yếu của mã hàng bao gồm các loại gạo trắng, 5%, 10% và 25% tấm. Mặt khác, cũng cùng mã hàng 100630, các loại gạo nếp (10063030) lại đang chứng kiến sự sụt giảm, chiếm 5,6% tổng kim ngạch so với tỷ trọng 10% của cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021.

## Diễn biến giá gạo 5% tẩm xuất khẩu (FOB) của Việt Nam, tháng 1.2021 đến tháng 6.2022

USD/tấn

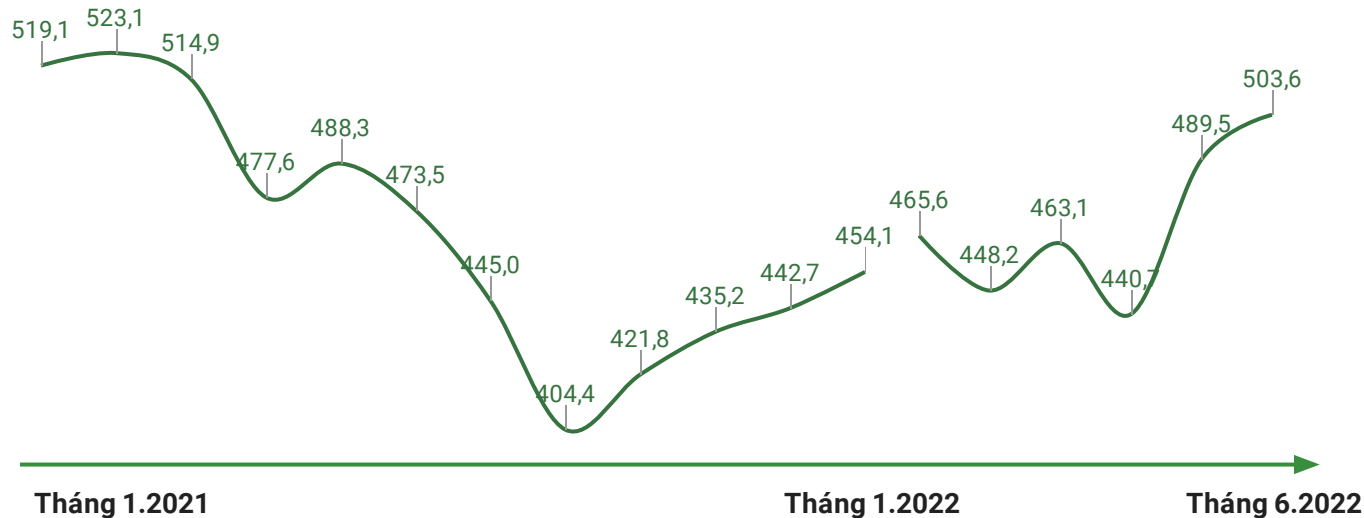


Đối với thị trường xuất khẩu, trong 6 tháng đầu năm 2022, gạo Việt Nam tiếp tục được xuất đi các thị trường chính, bao gồm Phillippines, Singapore, Trung Quốc, Ghana và Hongkong. Giá gạo trung bình xuất khẩu đến Phillippines rơi vào khoảng 460 USD/tấn, chủ yếu là các loại gạo trắng 5%, 10% và 25% tẩm, trong khi đó, gạo đến Singapore có giá trung bình là 523 USD/tấn.

Tổng hợp từ dữ liệu theo dõi của BSA, giá gạo xuất khẩu đang có xu hướng tăng mạnh. Trong đó, các đơn hàng gạo 5% tẩm Việt Nam xuất khẩu trong tháng 6 có giá trung bình vào khoảng 502 USD/tấn, tăng khoảng 3,5% so với giá trung bình tháng liền kề trước đó và tăng hơn 8% so với giá trung bình vào đầu năm nay. Giá loại gạo nếp 10% tẩm xuất khẩu trong tháng 6 có giá trung bình vào khoảng 503,6 USD/tấn, tăng 2,8% so với tháng 5 và tăng hơn 8% kể từ đầu năm nay. Dự kiến giá gạo vẫn sẽ tiếp tục duy trì đà tăng này trong nửa cuối năm 2022.

## Diễn biến giá gạo nếp 10% tẩm xuất khẩu (FOB) của Việt Nam, tháng 1.2021 đến tháng 6.2022

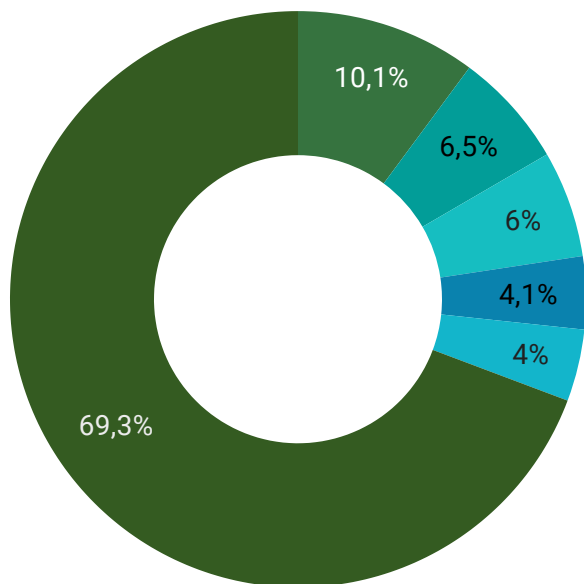
USD/tấn



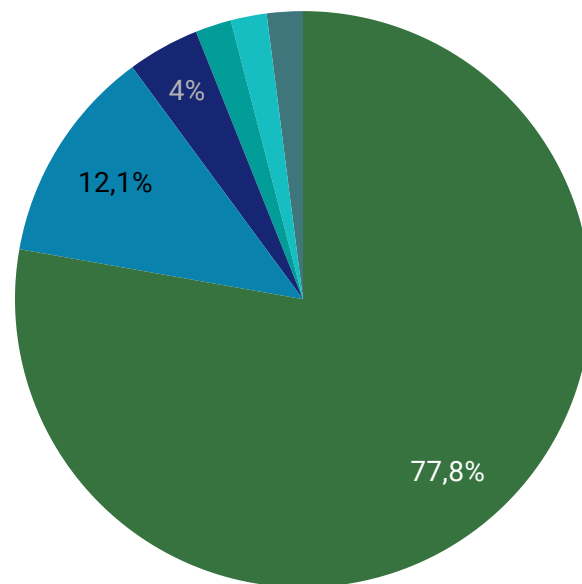
## Các doanh nghiệp cung cấp và đối tác mua hàng gạo Việt Nam xuất khẩu, 6 tháng đầu năm 2022

% tổng kim ngạch

### Top 5 Doanh nghiệp cung cấp

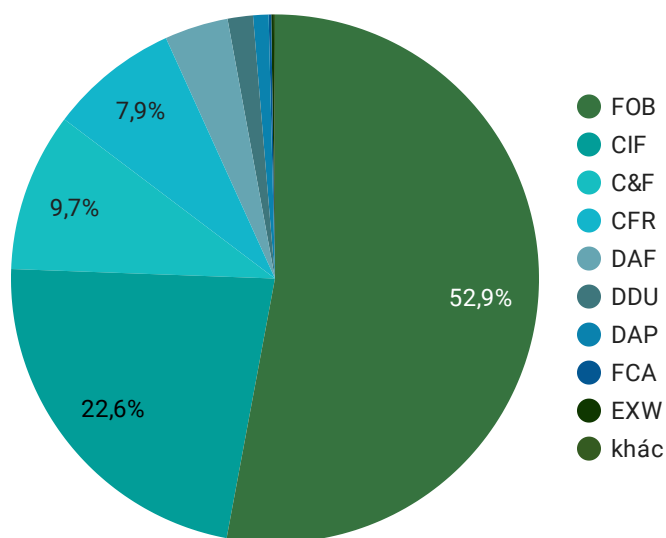


### Top 5 Đối tác mua hàng



## Điều kiện giao hàng của gạo Việt Nam xuất khẩu, 6 tháng đầu năm 2022

% số lượng đơn hàng



## Doanh nghiệp

So sánh về giá trị, theo ước tính của chúng tôi, top 5 doanh nghiệp có doanh thu xuất khẩu hàng đầu chiếm hơn 31% tổng kim ngạch xuất khẩu gạo, tương đối tương đồng so với tỷ lệ cả năm 2021. Về phía các doanh nghiệp đối tác, top 5 doanh nghiệp nhập khẩu gạo từ Việt Nam ước tính chiếm gần 23% tổng kim ngạch, giảm nhẹ so với tỷ lệ 18% của cả năm 2021.

Hiện có hơn 150 doanh nghiệp Việt Nam đang tham gia cung ứng gạo cho thị trường xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm nay. Trong khi đó, số lượng đối tác mua hàng là 1100 đối tác. So sánh với 200 doanh nghiệp cung cấp và gần 1700 đối tác mua hàng trong cả năm 2021.

## Nhu cầu nhập khẩu gạo của Phillipines

Xuất khẩu gạo của Việt Nam trong 2022 tiếp tục được tác động tích cực bởi nhu cầu của Phillipines. Vào tháng 5 vừa qua, Bộ Nông Nghiệp nước này đã chính thức cấp lại giấy phép kiểm dịch thực vật SPS-IC cho các công ty nhập khẩu gạo khiến việc xuất khẩu gạo vào thị trường này có diễn biến khả quan. Theo ước tính của BSA, thị trường Phillipines chiếm gần 50% tổng tượng gạo xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý, vào đầu tháng 6 năm nay, chính phủ Phillipines đã ra quyết định kéo dài việc giảm thuế suất nhập khẩu đối với mặt hàng gạo từ các nước bên ngoài khu vực Đông Nam Á đến hết năm 2022. Mức thuế suất nhập khẩu hiện tại với các nước này là 35%, giảm từ mức 40%-50%, và tương đồng với mức thuế suất nhập khẩu gạo từ các nước Đông Nam Á vào Phillipines. Động thái này của Phillipines nhằm kiềm chế lạm phát, đa dạng hóa nguồn gạo nhập khẩu, đồng thời, được đưa trong bối cảnh có thông tin, dù chưa được xác thực, hai nước Thái Lan và Việt Nam sẽ cùng "bắt tay" nhau lên kế hoạch tăng giá gạo. Quyết định kéo dài việc giảm thuế suất nhập khẩu gạo của các nước bên ngoài Đông Nam Á của Phillipines sẽ khiến gạo Việt Nam gặp phải sự cạnh tranh gay gắt hơn tại thị trường này.

Bên cạnh đó, theo thông tin Bộ Nông Nghiệp Mỹ (USDA), trong năm nay, Phillipines sẽ trở thành quốc gia nhập khẩu gạo lớn thứ hai thế giới chỉ sau Trung Quốc. Ước tính, Phillipines sẽ nhập khoảng 2.8 triệu tấn niên vụ 2022 -2023, giảm nhẹ 200.000 tấn so với niên vụ 2021 -2022.

## Cạnh tranh với gạo Ấn Độ

Trong nỗ lực đa dạng hóa nguồn gạo nhập khẩu, Phillippines cũng đang chú ý đến mặt hàng gạo Ấn Độ vì nguồn cung dồi dào và giá bán cạnh tranh.

Tại Ấn Độ, vào tháng 5, chính phủ nước này quyết định ra lệnh cấm xuất khẩu lúa mì khiến số lượng các đơn hàng gạo tăng đột biến vì lo ngại một lệnh cấm tương tự sẽ áp dụng lên mặt hàng này. Tuy Ấn Độ đã lên tiếng cho biết chính phủ nước này không có kế hoạch hạn chế xuất khẩu gạo vì giá gạo nội địa vẫn ổn định đồng thời lượng dự trữ gạo trong nước rất dồi dào, số lượng đơn hàng gạo Ấn Độ được đặt vẫn tiếp tục gia tăng. Một số nhà mua đã đặt trước cho 3 đến 4 tháng tới để đảm bảo nguồn cung gạo của mình.

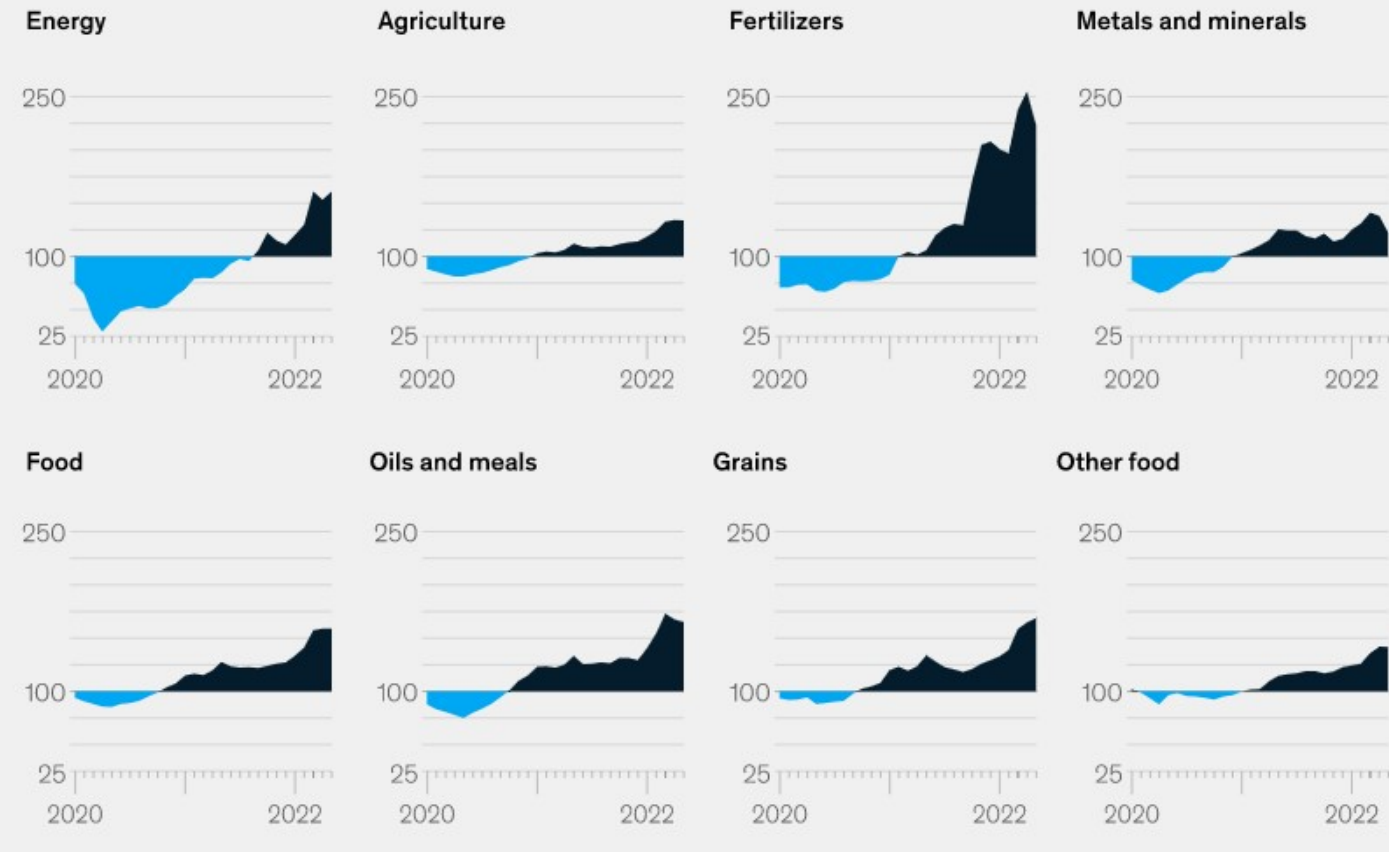
Hầu hết các đơn hàng gạo mới được thanh toán qua LCs, khác với thông lệ thường lấy trước đây của các đơn hàng gạo tại Ấn Độ. Điều này được rút ra từ lệnh cấm xuất khẩu lúa mì vừa rồi của Ấn Độ, khi một lượng lớn hàng lương thực bị mắc kẹt tại các cảng và chỉ có các đơn hàng được đảm bảo thanh toán qua LCs mới được phép thông quan. Ấn Độ là quốc gia tiêu thụ gạo lớn nhất thế giới sau Trung Quốc, chiếm hơn 40% thị phần gạo toàn cầu. Trong năm 2021, Ấn Độ đã xuất khẩu được 21,5 triệu tấn gạo, hơn tổng lượng xuất khẩu gạo của 4 nước Việt Nam, Thái Lan, Pakistan và Mỹ cộng lại. Tính đến đầu tháng 6 năm nay, Ấn Độ ước tính đã xuất khẩu 9,6 triệu tấn gạo, bao gồm các đơn hàng giao trong tương lai.

Số lượng đơn hàng gạo Ấn Độ tăng cao có khả năng tác động lên nhu cầu đối với gạo Việt Nam, dù nhìn chung tập khách hàng mua gạo của hai bên vẫn có nhiều khác biệt. Hiện nay giá gạo Ấn Độ tương đối rẻ so với gạo Việt Nam, ước tính giá FOB gạo 5% tấm của Ấn Độ rơi vào mức 330 - 340 USD/tấn, trong khi của Việt Nam trung bình là 420 - 425 USD/tấn, tương đương mức chênh lệch 30%.

Thông tin thêm từ Hiệp hội các nhà sản xuất gạo Thái Lan (TREA), giá gạo 5% tấm Thái Lan xuất khẩu vào khoảng 450 đến 463 USD/tấn tại thời điểm đầu tháng 6 năm nay và đang tiếp tục giảm 3-5% mỗi tuần. Giá gạo loại 5% tấm này của Thái Lan hiện nay đang được chào bán ở mức 420 USD/tấn. Giảm giá của đồng baht được cho là tác động chính lên giá gạo xuất khẩu của nước này. Vào thời điểm cuối tháng 6, đồng baht được giao dịch ở mức 35,27 baht cho một 1 USD, mức thấp nhất kể từ năm 2017. Ngoài ra, giá gạo nội địa Thái Lan cũng đang có xu hướng giảm, theo thông tin tổng hợp của Bộ Nông Nghiệp Mỹ (USDA).

## Diễn biến giá các loại hàng hóa chính, từ 2020 đến tháng 5.2022, so với mức giá trung bình năm 2010

World Bank commodity price data, index (100 = 2010 average) (as of May 2022)



Nguồn  
(1) Jongrim Ha et al., One-stop source: A global database of inflation, World Bank Group, policy research working paper 9737, tháng 7.2022;

(2) Imaya Jeffries, Richard Johnson, và Mark Staples, How inflation is flipping the economic script, in seven charts, McKinsey & Company, tháng 7.2022.

### Nhận định

Vào nửa cuối năm nay, xuất khẩu gạo dự kiến sẽ có sức tăng trưởng tốt về giá trị. Quý 2 được nhận định là thời điểm thị trường gạo thế giới đẩy mạnh việc mua hàng, đồng thời, gạo Việt Nam tiếp tục được hậu thuẫn bởi nhu cầu dự trữ lương thực của các quốc gia, đặc biệt từ các thị trường lân cận như Trung Quốc và Philippines. Bên cạnh đó, nỗi lo ngại về một cuộc khủng hoảng lương thực đang dần hình thành, và sẽ gây tác động mạnh mẽ lên chuỗi cung ứng lương thực toàn cầu. Trong đó, đáng chú ý hơn cả là các quốc gia tại Châu Phi. Các quốc gia khu vực này có mức phụ thuộc cao vào nguồn nhập khẩu các mặt hàng lương thực vào Nga và Ukraine. Theo ước tính từ Ngân hàng thế giới (WB), có hơn 25 quốc gia Châu Phi đang nhập khẩu 1/3 tổng lượng bột mì của họ từ Nga và Ukraine, và có 15 quốc gia trong số này đang phụ thuộc đến 1/2 tổng lượng bột mì của họ từ Nga và Ukraine. nguồn cung lương thực nội địa của các quốc gia này cũng đã gặp phải sự sụt giảm nghiêm trọng từ các yếu tố hạn hán và dịch Covid19, cùng các hạn chế từ hạ tầng giao thông và kho bãi. Hiện các quốc gia này đang ráo riết tìm kiếm các nguồn lương thực nhập khẩu giá rẻ từ bên ngoài, và đây có thể là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp gạo Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu đến khu vực này.

Tuy vậy, giá gạo được dự báo sẽ tiếp tục tăng do tác động của giá nguyên liệu, phân bón và vật tư nông nghiệp, điều này sẽ có ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận thu về của doanh nghiệp. Theo dữ liệu hàng hóa của Ngân hàng Thế giới (WB), mặt hàng phân bón đang có đà tăng mạnh mẽ nhất, có thời điểm tăng hơn gấp 2 lần kể từ năm 2021. Đà tăng này được tác động bởi sự thiếu hụt nguồn cung khí tự nhiên, thành phần chính tạo ra phân bón, cùng nhu cầu sử dụng tăng cao của nông dân. Mặt khác, cước phí vận chuyển và các chi phí đi kèm tại cảng, thuê vỏ container vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, là điểm vướng mắc khó tháo gỡ đối với xuất khẩu, đặc biệt với các đơn hàng sử dụng điều kiện CIF, ước tính đang chiếm hơn 20% tổng số đơn hàng gạo của năm 2022. Giá quá cao có thể khiến gạo Việt Nam bị giảm sức cạnh tranh trên thị trường dù các doanh nghiệp cung cấp gạo Việt Nam đang nỗ lực dịch chuyển sang dòng sản phẩm gạo thơm và gạo cao cấp hơn.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ BSAI - [bsai@bsa.org.vn](mailto:bsai@bsa.org.vn)